

Số: 05/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Bổ sung danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội cần thu hồi
đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2024 (lần 1)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 19**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật
Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh
quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các
thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 10/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết bổ sung danh mục công trình, dự án
phát triển kinh tế - xã hội cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2024
(lần 1); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất thông qua bổ sung **04** công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2024, với tổng diện tích là **48,030 ha**, cụ thể như sau:

STT	Các huyện, thị xã, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích sử dụng đất (ha)
1	Huyện Châu Thành	02	34,630
2	Thành phố Ngã Bảy	01	4,200
3	Thành phố Vị Thanh	01	9,200
Tổng cộng:		04	48,030

(Đính kèm Phụ lục)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ 19 thông qua và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 3 năm 2024. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản trị II; Cục Hành chính - Quản trị II;
- Bộ Tài chính;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.KT.

CHỦ TỊCH**Trần Văn Huyền**



Phụ lục

**BỔ SUNG DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CẦN THU HỒI ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẬU GIANG NĂM 2024 (LẦN 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Địa điểm thực hiện
I	Huyện Châu Thành	2	34,630	0,000	34,630	
1	Khu Tái định cư Đông Phú 3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	18,380	0,000	18,380	xã Đông Phú
2	Khu Tái định cư Đông Phú 2	UBND huyện Châu Thành	16,250	0,000	16,250	xã Đông Phú
II	Thành phố Ngã Bảy	1	4,200	0,000	4,200	
1	Khu tái định cư thành phố Ngã Bảy giai đoạn 2	Ủy ban nhân dân thành phố Ngã Bảy	4,200	0,000	4,200	Xã Đại Thành
III	Thành phố Vị Thanh	1	9,200	0,000	9,200	
1	Khu tái định cư phường IV, thành phố Vị Thanh	Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh	9,200	0,000	9,200	Phường IV
Tổng		4	48,030	0,000	48,030	